

Bản án số: **16/2018/HS-PT**

Ngày 29-01-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

-Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Huỳnh Đức Kỳ**

Các Thẩm phán:

Bà **Nguyễn Thị Cảnh**

Ông **Bùi Trọng Danh**

- Thư ký phiên tòa: Ông **Phan Văn Cương** – Thư ký Toà án nhân dân thành phố Đà Nẵng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa:
Bà **Phan Thị Lựu** - Kiểm sát viên.

Ngày 29/01/2018 tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Đà Nẵng mở phiên tòa công khai xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 244/2017/HSPT ngày 05/12/2017 đối với bị cáo Phạm Quang T do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 64/2017/HSST ngày 31/10/2017 của Tòa án nhân dân quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng.

Bị cáo: **Phạm Quang T**, sinh ngày 30/10/1971 tại Đà Nẵng; nơi cư trú: Tổ 22, phường X, quận L, thành phố Đà Nẵng; Số Chứng minh nhân dân: 201167706 do Công an thành phố Đà Nẵng cấp ngày 06/6/2007; nghề nghiệp: Lao động phổ thông; trình độ học vấn: 12/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; Con ông Phạm D (chết) và bà Nguyễn Thị H (chết), có vợ là Nguyễn Thị T và 03 con (lớn nhất sinh năm 1999, nhỏ nhất sinh năm 2010); Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo hiện đang tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20h50' ngày 13/5/2017, Phạm Quang T (có giấy phép lái xe hạng A1) điều khiển xe mô tô BKS 43H4-3246 chạy trên đường D, quận L, thành phố Đà Nẵng, theo hướng từ B về bờ sông L, với tốc độ khoảng 30km/h. Khi đến trước số nhà 499 đường D thuộc phường X, quận L, thành phố Đà Nẵng, do T điều khiển

xe chiếm trái đường nên xe của T điều khiển đã va chạm với xe mô tô BKS 43G1-252.97 do Lê Hữu Đức T điều khiển chạy theo chiều ngược lại, gây tai nạn. Hậu quả anh T bị thương nặng, đến ngày 23/5/2017 thì tử vong.

Theo Bản kết luận giám định pháp y số 323/TgT ngày 26/5/2017 của phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng kết luận: Lê Hữu Đức T tử vong là do chấn thương sọ não.

Tại Bản án sơ thẩm số 64/2017/HSST ngày 31/10/2017 của Tòa án nhân dân quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng đã quyết định:

Áp dụng: Khoản 1 Điều 202; Điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự 1999.

Xử phạt: **Phạm Quang T** 06 (sáu) tháng về tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn quyết định về phần xử lý vật chứng, án phí và thông báo quyền kháng cáo bản án.

Ngày 03/11/2017 bị cáo Phạm Quang T có đơn kháng cáo với nội dung: Hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn là hộ nghèo của địa phương, vợ bị bệnh tâm thần phân liệt 17 năm nay, 03 con còn nhỏ đang ăn học, bị cáo là lao động chính trong gia đình. Mặt khác sau khi tai nạn xảy ra bản thân bị cáo cũng bị thương. Xin được hưởng án treo để có điều kiện lao động chăm sóc gia đình.

Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa có quan điểm về việc giải quyết vụ án như sau:

Về hình thức: Đơn kháng cáo của bị cáo đúng chủ thể, trong hạn luật định nên đảm bảo hợp lệ.

Về nội dung: Bị cáo điều khiển xe mô tô chiếm trái phần đường dành cho xe đi ngược chiều gây tai nạn, hậu quả làm chết 1 người. Do đó bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân quận Cẩm Lệ đã xét xử bị cáo về tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” theo khoản 1 Điều 202 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật. Sau khi xử sơ thẩm bị cáo kháng cáo xin được hưởng án treo. Xét thấy bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu, sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo ăn năn hối cải, bồi thường, khắc phục hậu quả cho gia đình người bị hại được gia đình người bị hại bãi nại, xin giảm nhẹ hình phạt. Hiện hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn thuộc hộ nghèo của địa phương, vợ bị cáo bị bệnh tâm thần, có ba con còn nhỏ. Do đó đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên mức hình phạt nhưng cho bị cáo được hưởng án treo.

Tại phiên tòa bị cáo Phạm Quang T đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình. Bị cáo thừa nhận bản án sơ thẩm đã xét xử bị cáo về tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” theo khoản 1 Điều 202 Bộ

luật Hình sự là đúng người, đúng tội. Bị cáo chỉ xin xem xét hoàn cảnh gia đình cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Phạm Quang T đã khai nhận hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản và sơ đồ khám nghiệm hiện trường, cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có cơ sở khẳng định: Khoảng 20h50' ngày 13/5/2017, Phạm Quang T điều khiển xe mô tô BKS 43H4-3246 chạy trên đường D, quận L, thành phố Đà Nẵng. Do T điều khiển xe lấn chiếm trái đường nên đã va chạm với xe mô tô BKS 43G1-252.97 do Lê Hữu Đức T điều khiển chạy theo chiều ngược lại, gây tai nạn. Hậu quả anh T bị thương nặng, đến ngày 23/5/2017 thì tử vong. Do đó bản án sơ thẩm số 64/2017/HSST ngày 31/10/2017 của Tòa án nhân dân quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng đã xét xử bị cáo Phạm Quang T về tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” theo khoản 1 Điều 202 Bộ luật Hình sự 1999 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Xét kháng cáo của bị cáo thì thấy: Khi điều khiển xe mô tô tham gia giao thông, bị cáo đã không chấp hành pháp luật về an toàn giao thông đường bộ, chiếm trái phần đường gây tai nạn làm một người chết. Hành vi của bị cáo đã vi phạm khoản 23 Điều 8; khoản 1 Điều 9 Luật giao thông đường bộ gây hậu quả nghiêm trọng. Do đó đối với bị cáo cần xử phạt thỏa đáng để cải tạo giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung. Tuy nhiên, xét thấy bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu, sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bồi thường khắc phục hậu quả cho gia đình người bị hại, nên gia đình người bị hại bãi nại xin giảm nhẹ hình phạt. Hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, thuộc diện hộ nghèo tại địa phương, vợ bị cáo bị bệnh tâm thần phân liệt, có ba con còn nhỏ đang tuổi ăn học, bị cáo là lao động chính trong gia đình. Mặt khác sau khi xảy ra tai nạn bản thân bị cáo bị thương ở đầu (nhưng không giám định). Vì vậy, xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra ngoài xã hội mà giao bị cáo về chính quyền địa phương giám sát, giáo dục cũng thỏa đáng. Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo cũng như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, giữ nguyên mức hình phạt nhưng cho bị cáo được hưởng án treo.

Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào: Điểm b khoản 1 Điều 355; Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015.

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 202; Điểm b, p khoản 1 khoản 2 Điều 46; Điều 60 Bộ luật Hình sự 1999.

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phạm Quang T, sửa bản án sơ thẩm.

Xử phạt: **Phạm Quang T** 06 (sáu) tháng tù về tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 tháng, tính từ ngày tuyên án phúc thẩm, ngày 29/01/2018.

Giao bị cáo Phạm Quang T về Ủy ban nhân dân phường X, quận L, thành phố Đà Nẵng giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

2. Về án phí: Bị cáo Phạm Quang T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND thành phố Đà Nẵng;
- VKSND quận Cẩm Lệ;
- Công an quận Cẩm Lệ;
- PV27 - công an thành phố;
- Toà án nhân dân quận Cẩm Lệ;
- Chi cục THA dân sự quận Cẩm Lệ;
- Sở tư pháp TPĐN;
- TB kết quả xét xử;
- Bị cáo;
- Lưu: HS; HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Huỳnh Đức Kỳ